

Bản án số: 475/2021/HS-PT
Ngày: 09 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Minh
Ông Nguyễn Văn Khương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 266/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn Phú Q do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. Phạm Thanh T, sinh năm 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Cư trú tại: Tổ X9, khu phố G, thị trấn C, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 10/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Văn Bắc E, sinh năm: 1970 và bà Hồ Thị V, sinh năm: 1960; Bản thân bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/3/2018 Công an Thị trấn C, C1, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt hành chính đối với Phạm Thanh T về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT - TTATXH số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đến nay bị cáo Tâm chưa thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn Phú Q, theo Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 4759 ngày 17/9/2020, Quý có độ tuổi thấp nhất 19 năm, nơi sinh: Thành phố Hồ

Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm: 1978 và bà Trịnh Thị L, sinh năm: 1981; Bản thân bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019 chuyển tạm giam. Ngày 11/5/2021 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định số 11/2021/HSPT-QĐTĐBPNC thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn Phú Q từ ngày 15/5/2021. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Hồ Thanh T1, sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố M, thị trấn C, huyện C1, thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Hồ Thanh T3, sinh năm: 1969 và bà Huỳnh Thị B, sinh năm: 1975; Bản thân bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

4. Nguyễn Thành N (Tên gọi khác: N), sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố G, thị trấn C, huyện C1, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Công nhân. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn N4, sinh năm: 1966 và bà Lâm Hoàng D2, sinh năm: 1967; Bản thân bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2019 đến ngày 24/5/2019 chuyển tạm giam. Ngày 10/11/2021 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định số 21/2021/HSPT-QĐTĐBPNC thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thành N từ ngày 16/11/2021. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa:

1/Bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh T theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Đỗ Hải B1 – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/Bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh T1 theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Nguyễn Văn T3 – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3/Bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Phú Q, Nguyễn Thành N theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Trịnh Bá T4 – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo Trần Quốc B2, Đoàn Hữu L2 và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 13/5/2019, Trần Quốc B2 (theo Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 4760 ngày 17/9/2020, xác định tại thời điểm giám định, B2 có độ tuổi từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng), HKTT: thị trấn B3, huyện B3, tỉnh Bến Tre, tạm trú: Khu phố M, thị trấn C, huyện C1, TP.Hồ Chí Minh, nhậu cùng với bạn tại quán nhậu không biển hiệu thuộc ấp X3, xã L, huyện C2, tỉnh Long An. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Phú Q và Trần Quốc B2 ngồi trên xe mô tô do bạn chở về phòng trọ, khi chạy xe vào đường nội bộ khu dân cư thuộc ấp X3, xã L, C2, Long An thì xe chạy qua vũng nước làm văng vào người anh Nguyễn Văn C4 (SN: 1993), HKTT: ấp V, xã A, huyện C4, tỉnh Sóc Trăng, tạm trú: ấp X3, xã L, huyện C2, tỉnh Long An đang ngồi bên lề đường N 14, khu dân cư N, trước Công trình nhà trọ của anh Nguyễn Cẩm Q1, HKTT: ấp 3, xã L, huyện C2, tỉnh Long An, nên giữa nhóm của B2, Q và anh C4 xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. B2 và Q tiếp tục chạy xe về phòng trọ của H6 tổ chức uống rượu tiếp. Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, B2 ra ngoài vệ sinh thì thấy anh C4 đang đứng trước công trình, giữa anh C4 và B2 tiếp tục cự cãi, B2 quay vào phòng trọ gọi điện thoại cho Hồ Thanh T1 (SN: 1995), HKTT: Khu phố M, thị trấn C, huyện C1, TP.Hồ Chí Minh và Nguyễn Thành N (SN: 1995), HKTT: Khu phố G, thị trấn C, huyện C1, TP.Hồ Chí Minh là bạn của B2 đến để đánh anh C4. Khoảng 15 phút sau, T1 và Nguyễn Thành N đi chung xe mô tô đến. B2, Q, T1 và Nguyễn Thành N sử dụng gạch, đá ném về phía C4 và nhóm công nhân làm chung với anh C4 đang đứng trên tầng lầu, nhóm C4 ném gạch, đá trả lại làm cho B2 bị thương ở chân, riêng N nhặt gạch ném thì bị đứt tay. Sau đó T1 chở Nguyễn Thành N và Bảo về phòng trọ của T1 cách đó khoảng 1,5 km, còn Q ở lại phòng trọ của H6. Khi về đến phòng trọ của T1 thì có Huỳnh Cẩm N7 (là bạn gái T1), Nguyễn Thị Thanh P2 (là bạn gái Nguyễn Thành N). B2 lấy điện thoại di động của P2 gọi qua ứng dụng Facebook cho Đoàn Hữu L2 (Bi), SN: 1995, HKTT: Số 191/2 tổ X5, khu phố P, thị trấn C, huyện C1, TP.Hồ Chí Minh đang làm thuê ở quận T, TP. Hồ Chí Minh, kể lại toàn bộ vụ việc bị nhóm người của C4 ném gạch đá gây thương tích cho L2 nghe và đưa hình ảnh B2 và N bị thương ở tay, chân cho L2 xem và kêu L2 xuống giúp đánh trả thù lại, L2 hẹn lại ngày mai 14/5/2019 sẽ xuống đánh trả thù. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho T1 thông báo có Công an xã L đến giải quyết vụ ném gạch, đá, T1 chở B2 đến và được Công an xã L hòa giải, T1 và B2 bắt tay giải hòa với anh C4.

Khoảng 13 giờ 00 ngày 14/5/2019, L2 đi xe buýt xuống Khu dân cư L, C2, Long An thì B2 mượn xe mô tô biển số 59Z1 - 014.09 của H6 rước L2 về phòng

trợ của T1. Khoảng 14 giờ cùng ngày, tại phòng trợ của T1 gồm có B2, L2, Q, T1, N, T. B2 kể lại vụ việc bị nhóm người của C4 ném gạch, đá vào chiều tối ngày 13/5/2019 cho mọi người cùng nghe, L2 nói “chút nữa qua đánh trả thù lại”, nghe L2 nói vậy T1 nói “giờ này còn sớm, để chiều tối rồi đi đánh”, tất cả đều đồng ý. Sau đó L2 rủ cả nhóm đi nhậu, T1 nói với L2 “từ đây ra đến chỗ nhậu xa lắm, muốn nhậu thì vào phòng nhậu”, Q nói “ở trong phòng còn bịch bánh và chai rượu, mình đi vào phòng nhậu đi”, B2 nói “nhậu để đi đánh nhau cho nó hăng máu”, nói xong tất cả quay vào phòng trợ của T1. Lúc này khoảng 16 giờ 15 phút, L2 rủ T1 và T uống rượu nhưng T1 và T không uống; L2, B2, Q và N ngồi uống rượu ở giữa phòng trợ (theo hướng từ ngoài cửa phòng trợ nhìn vào thì B2 ngồi gần và quay lưng ra cửa, bên tay phải B2 là Q ngồi quay lưng vào bức tường bên phải, bên tay phải Q là L2 ngồi quay lưng vào kệ bếp nấu ăn, bên tay phải L2 là N ngồi quay lưng vào phía chân cầu thang, T và T1 ngồi chơi game điện thoại sau lưng N cạnh chân cầu thang lên gác phòng trợ). Còn N2 nằm ngủ trên gác, P2 và H7 ngồi nói chuyện ở lối đi chung bên ngoài phía trước cửa phòng trợ. Trong lúc uống rượu, B2 tiếp tục kể lại vụ việc bị ném gạch đá cho L2, N, Q, T, T1 cùng nghe, L2 nói “nhậu xong đi qua đánh lại”, B2 nói “không lẽ mình đi qua bên đó bằng tay không. Một lát nữa mỗi người mang theo một con dao để có gì thì đánh lại”, L2, N, Q, T1, T đồng ý. B2 đứng dậy đi lại phía sau lưng L2 lấy trong thùng giấy ra 02 con dao để ở giữa chỗ L2 và Q đang ngồi, thấy có người ở phòng trợ đối diện nhìn qua nên T1 nói “mày làm gì vậy B2”. B2 mới lấy 02 con dao bỏ lại vào trong thùng giấy và ngồi nhậu tiếp, L2 nói “tranh thủ đi sớm về sớm, để anh còn về T, TP. Hồ Chí Minh nữa, ngày mai còn đi làm”.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Q nhìn đồng hồ và nói “chiều rồi, có đi thì đi”, Q vừa nói xong cả nhóm gồm L2, B2, N, T1, Q, T đứng dậy dọn dẹp chỗ nhậu. B2 lấy 02 con dao trong thùng giấy ra để ở giữa phòng trợ rồi lấy đưa cho T giữ 01 con dao bấm bằng kim loại sắt, mũi nhọn, hiệu “TJ”, dao dài 23,2cm, cán dao bằng kim loại màu cam - xanh bỏ vào túi quần; Q lấy trong thùng xộp 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có hoa văn, đầu nhọn, cán dao bằng nhựa màu xanh trắng, dao dài 33cm giấu phía trước bụng; N lấy trong thùng xộp 01 con dao bằng kim loại dài 26cm, cán bằng nhựa giả gỗ, lưỡi dao màu trắng, trên thân lưỡi dao có 08 lỗ tròn bỏ vào túi quần và 01 bậc lửa có gắn lưỡi nhọn bằng kim loại màu trắng, lưỡi dài 04cm, cán dài 7,8cm mà N mang theo trước đó; B2 lấy trong thùng xộp 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng có chữ StainLess Steel, mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu xanh, dao dài 15cm, bỏ vào túi quần; T1 lên gác lấy 01 cây gậy ba khúc bằng kim loại tròn, dài 61cm, cán ốp nhựa dài 23cm cầm trên tay trái còn L2 lấy trong thùng giấy dưới kệ bếp nấu ăn trong phòng trợ 01 con dao Thái Lan lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn, cán bằng gỗ, dao dài khoảng 25 - 30cm cầm trên tay trái. Tất cả cùng nhau đi bộ đến công trình xây dựng mà nhóm của C4 đang thi công. Khi đi được khoảng 200m, do N mang theo đến hai con dao nên quay lại phòng trợ đưa cho P2 cất giữ con dao mà N đã lấy trong thùng xộp rồi tiếp tục đi.

Khi đi đến cách công trình của nhóm C4 đang thi công khoảng 50m. L2 suy nghĩ N, Q, T1, B2 tham gia ném gạch, đá hôm trước với nhóm của C4 sợ bị nhóm của C4 phát hiện nên L2 kêu T cùng L2 đi vô trước, còn lại đi theo phía sau hỗ trợ. Cả nhóm đồng ý, khi cách công trình khoảng 04 - 05m B2 thấy Nguyễn Văn T9 (SN: 2006), HKTT: ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: ấp 3, xã L, huyện C2, tỉnh Long An đang đứng phía trước công trình, Bảo nói với L2, T “tụi nó kia anh!”, T9 thấy vậy bỏ chạy vào trong nói với Võ Ngọc D4 (SN: 1994), HKTT: T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên là người làm chung công trình “anh 2 ơi, tụi nó tới rồi kia!”, cùng lúc này T nhặt 01 cục đá xanh loại 04cm x 06cm ném về hướng T9, T9 bỏ chạy ra phía sau, còn Võ Ngọc D4 bỏ chạy lên tầng lầu trốn, T đuổi theo T9 đến chân cầu thang thì dừng lại, L2 đuổi theo Võ Ngọc D4 lên tầng lầu, còn N, Q, B2 cùng chạy vào bên trong công trình, Q nhặt 01 (một) cục gạch ném vào bên trong, B2 nhặt nhiều cục gạch, đá ném liên tục vào cái giường có giăng mùng tại phòng trọ số 6 đang xây dựng phía bên trái của công trình nhà trọ. T9 và Võ Ngọc D4 chạy thoát. Sau khi ném nhiều gạch, đá thì B2 nhìn thấy anh Nguyễn Anh D5 (SN: 1994), HKTT: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên và anh Lương Minh T10 (SN: 1992), HKTT: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên cũng là công nhân làm chung công trình đang nằm ngủ trong mùng tại phòng số 6, B2 chạy đến đứng dưới đất chồm người lên và dùng tay đánh vào đầu anh Lương Minh T10 đang nằm phía trong anh Nguyễn Anh D5 04 - 05 cái, cùng lúc này Lộc từ trên tầng lầu chạy xuống, Bảo nói với Lộc “nó nè anh, nó nè anh!”, vừa nói, B2 vừa chỉ tay về phía anh Nguyễn Anh D5 đang nằm trong mùng cho L2 biết, nghe vậy L2 chạy đến cạnh giường và nhảy lên ngồi tư thế quỳ gối, 02 đầu gối L2 đè vào bên phải thân người của anh Nguyễn Anh D5, đồng thời L2 chuyển dao Thái Lan từ tay trái sang tay phải giơ lên cao và đâm liên tục nhiều cái vào vùng ngực, hông phải, tay phải của anh Nguyễn Anh D5. Lúc này Tâm, Quý, Nhân, Trí đứng phía sau cách Lộc khoảng 04 - 05m nhìn thấy Lộc đâm anh Nguyễn Anh D5. Khoảng 02 phút sau, N nói “về B3 (L2) ơi, về B3 ơi!” thì cả nhóm bỏ chạy ra ngoài đường và đi bộ hướng về nhà trọ của T1. L2 cầm dao trên tay đi được khoảng 50 - 60m rồi ném vào lề phải đường. Cùng lúc này Ngân, Phương, Hồng đang đi dạo chơi trong khuôn viên Khu căn cư L bằng 03 xe mô tô thì xe mô tô BS 59Z2 - 178.07 của T1 do Ngân mượn chạy bị hỏng, máy không nổ nên cả ba dừng lại nhờ người đi đường sửa chữa, trong lúc chờ sửa xe thì T1, B2, L2, N, Q và T đi bộ đến gặp. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô BS 59Z2 - 178.07 chở N2 và B2, H7 điều khiển xe mô tô BS 60C2 - 312.11 của H7 chở Q và T về phòng trọ của N tại ấp X1, xã L, huyện N, Tp. Hồ Chí Minh. Riêng N thì điều khiển xe mô tô BS 59C2 - 176.24 của N chở P2 và L2 đến Khu công nghiệp H, N, TP. Hồ Chí Minh để Lộc đón xe buýt về TP. Hồ Chí Minh. Tại phòng trọ của N thì Q, T và B2 đưa lại cho T1 cất giữ tổng cộng 03 con dao.

Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 15/5/2019 T1, N, T, B2 bị cơ quan Công an mời làm việc và áp dụng biện pháp giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Quý đến cơ quan Công an đầu thú. Đoàn Hữu L2 sau khi về TP. Hồ Chí Minh

đã bỏ trốn. Đến ngày 25/7/2019 L2 bị bắt theo lệnh truy nã của Công an Long An khi L2 đang lẩn trốn trên tàu đánh cá ngoài huyện đảo P, tỉnh Bình Thuận.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 52/TT-NNK ngày 21/5/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Long An đối với Nguyễn Anh D5 (SN: 1995), HKTT: P, H, Đ, Phú Yên, kết luận (bút lục số: 154 đến 158): Nạn nhân Nguyễn Anh D5 (SN 1995), HKTT: P, H, Đ, Phú Yên, tử vong do bị vết thương hở vùng ngực trái, xuyên thấu ngực, thủng tim gây choáng chấn thương, mất máu cấp không hồi phục.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Hữu L2 phạm tội “Giết người”. Các bị cáo Nguyễn Thành N, Phạm Thanh T, Hồ Thanh T1, Nguyễn Văn Phú Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hữu L2 20 (hai mươi) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 25/7/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T1 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Phú Q 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

Bản án đã bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị. Theo quyết định kháng nghị số 20/QĐ-VKSLA ngày 06/3/2020 kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về hình phạt của bị cáo Đoàn Hữu L2 và tội danh đối với các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn Phú Q, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 362/2020/HS-PT ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã hủy toàn bộ hồ sơ Bản

án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, với lý do cần giám định xương để xác định độ tuổi của Trần Quốc B2. Giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An thụ lý, điều tra giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 07/2021/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2021 Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Thành N, Hồ Thanh T1, Nguyễn Văn Phú Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng Điều b Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T1 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

Áp dụng Điều b Khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Phú Q 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 02 bị cáo Trần Quốc B2, Đoàn Hữu L2, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/3/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có quyết định số 73/QĐ-VKSLA kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm chuyển tội danh từ “Gây rối trật tự công cộng” sang tội “Giết người” đối với 04 bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn Phú Q, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, không khiếu nại về nội dung vụ án, không có ý kiến về Quyết định kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng

thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Các bị cáo đã có sự bàn bạc trước, thống nhất chuẩn bị hung khí, tìm bị hại để đánh. Khi đi các bị cáo có mang theo hung khí. Đến hiện trường Bảo là người chỉ điểm, nhận dạng người có xích mích với Bảo. Các bị cáo đã có sự bàn bạc, phân hóa vai trò từ lúc tìm bị hại để đánh, rồi tẩu thoát bỏ chạy. Khi Lộc đâm nạn nhân thì các bị cáo đều chứng kiến nhưng không ngăn cản. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về hậu quả xảy ra là đồng phạm về tội “Giết người”. Tòa án cấp sơ thẩm xử các bị cáo tội “Gây rối trật tự công cộng” là chưa phù hợp với tính chất mức độ hành vi. Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị chuyển tội danh các bị cáo từ tội “Gây rối trật tự công cộng” sang tội “Giết người”.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thanh T trình bày: Vụ án này đã từng bị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại. Cần xem xét hành vi của bị cáo Tâm ở mức độ nào. Nội dung Quyết định kháng nghị nêu rằng do có hậu quả chết người xảy ra thì các bị cáo phải chịu trách nhiệm do ủng hộ tinh thần. Đây là nhận định mang tính cảm tính, vì diễn biến sự việc xảy ra nằm ngoài mục đích của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận Quyết định kháng nghị, giữ nguyên mức án sơ thẩm đối với bị cáo Tâm.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh T1 trình bày: Bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo Trí là có căn cứ. Các bị cáo không có tác động vào người bị hại, không bàn bạc trước về hậu quả gây ra cho người bị hại. Mục đích các bị cáo đi đến đó không phải là để gây cái chết cho nạn nhân, khi đến hiện trường các bị cáo chỉ đứng bên ngoài. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An chỉ kháng nghị tội danh mà không kháng nghị về mức hình phạt. Tại Tòa án cấp sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát cũng chỉ đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trí từ 3-4 năm tù. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận Quyết định kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Phú Q, Nguyễn Thành N trình bày: Các bị cáo có tới hiện trường nhưng không đồng nghĩa là có giúp sức cho các bị cáo khác. Nội dung Quyết định kháng nghị chỉ kháng nghị về tội danh không kháng nghị về hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận Quyết định kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quyết định kháng nghị số 73/QĐ-VKSLA ngày 29/3/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Ngày 13/05/2019, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất, nhóm của Bảo gồm: Trần Quốc B2, Nguyễn Văn Phú Q, Hồ Thanh T1 và Nguyễn Thành N dùng gạch, đá ném về phía nhóm của Nguyễn Văn C4, bị nhóm của C4 ném gạch, đá trả lại gây thương tích ở tay, chân cho B2 và N.

Vì muốn đánh lại nhóm công nhân của Nguyễn Văn C4 để trả thù nên Trần Quốc B2 gọi điện nhờ Đoàn Hữu L2 đến đánh trả thù. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, tại phòng trọ của Hồ Thanh T1, các bị cáo Đoàn Hữu L2, Nguyễn Thành N, Phạm Thanh T, Hồ Thanh T1, Nguyễn Văn Phú Q và Trần Quốc B2 đã cùng nhau thống nhất đi đánh nhóm người của anh Nguyễn Văn C4 để trả thù. Khi đi, mỗi người mang theo dao để tấn công khi nhóm người của anh C4 chống trả lại. Khi đến hiện trường, L2 chủ động kêu T cùng L2 vào trước, còn N, Q, T1, B2 theo sau để hỗ trợ. B2 là người chỉ các công nhân cho L2 và đồng bọn đuổi đánh, đồng thời chỉ nạn nhân Nguyễn Anh D5 cho L2 để từ đó L2 dùng dao đâm nạn nhân D5 dẫn đến tử vong.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Trần Quốc B2, Đoàn Hữu L2 phạm tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 123; Các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Thành N, Hồ Thanh T1, Nguyễn Văn Phú Q phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét nội dung Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An:

[3.1] Vào ngày 13/5/2019, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ từ giữa Trần Quốc B2, Nguyễn Văn Phú Q với anh Nguyễn Văn C4, nhóm của các bị cáo Trần Quốc B2, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn Phú Q có cớ cãi đánh nhau với nhóm của công nhân của anh Nguyễn Văn C4. Sau khi B2 gọi điện bàn bạc với Đoàn Hữu L2, thì vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 14/5/2019 nhóm các bị cáo gồm L2, B2, N, T1, Q, T mang hung khí đến công trường tìm nhóm của C4 để đánh trả thù. Hậu quả là làm cho anh Nguyễn Anh D5 tử vong. Trong vụ án này bị cáo Đoàn Hữu L2 là người trực tiếp gây ra cái chết cho người bị hại. Hành vi của Đoàn Hữu L2 đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trần Quốc B2 là người gọi điện rủ L2 đi đánh trả thù. B2 cũng chính là người chỉ các công nhân trong nhóm Nguyễn Văn C4 cho L2 và các bị cáo khác đuổi đánh, trong đó có người bị hại Nguyễn Anh D5 nên Bảo phải chịu trách nhiệm cho hậu quả xảy ra với vai trò đồng phạm. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Đoàn Hữu L2, Trần Quốc B2 phạm tội “Giết người” là có căn cứ.

[3.2] Đối với các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn Phú Q:

Các bị cáo tham gia bàn bạc, thống nhất cùng với 02 bị cáo L2, B2 đi đến công trường tìm nhóm công nhân của anh C4 để đánh trả thù. Khi đi, T giữ 01 con dao bấm bằng kim loại sắt, mũi nhọn, hiệu “TJ”, dao dài 23,2cm, cán dao

bằng kim loại màu cam-xanh; Q mang theo 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao có hoa văn, đầu nhọn, cán dao bằng nhựa màu xanh trắng, dao dài 33cm; N mang theo 01 bậc lửa có gắn lưỡi nhọn bằng kim loại màu trắng, lưỡi dài 04cm, cán dài 7,8cm; T1 mang theo 01 gậy ba khúc bằng kim loại tròn, dài 6cm, cán ốp nhựa dài 23cm. Đến công trường, L2 và T đi vào trước, các bị cáo còn lại ở phía sau. Trong quá trình hai bên xô xát, đánh nhau, B2 là người chỉ anh Nguyễn Anh D5 để cho L2 đâm. Lúc này, T, Q, N, T1 đứng phía sau cách L2 khoảng 04-05m nhìn thấy L2 đâm anh D5.

Như vậy, các bị cáo cùng thống nhất đi tìm nhóm công nhân của anh C4 để đánh trả thù mâu thuẫn trước đó, mà không nhằm mục đích vào việc phải tìm cụ thể anh D5. Xét, các bị cáo mang theo hung khí nguy hiểm, chứng kiến toàn bộ diễn biến sự việc, tham gia đánh nhau với các công nhân khác trong công trường. Khi L2 đâm anh D5, các bị cáo đều nhìn thấy mà không có phản ứng. Sau đó, các bị cáo cùng với L2, B2 bỏ chạy. Hành vi của các bị cáo T, Q, N, Trí thể hiện ý thức đồng tình với hành vi của L2, B2. Do vậy, mặc dù không bàn bạc gây hậu quả cho người cụ thể và mức độ như thế nào nhưng các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả chết người xảy ra, đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với vai trò đồng phạm. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng việc bị cáo L2 đâm chết anh D5 là hành vi thái quá của cá nhân bị cáo, không có bàn bạc với các bị cáo khác, nên hành vi của các bị cáo T, Q, N, T1 chỉ có dấu hiệu của tội “Gây rối trật tự công cộng” là không phù hợp với diễn biến sự việc và quy định pháp luật. Việc các bị cáo không bàn bạc trước hậu quả xảy ra thể hiện đây là tội phạm có đồng phạm giản đơn, là căn cứ để xem xét vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An; Sửa bản án sơ thẩm về phần tội danh đối với các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn Phú Q.

Đối với phần hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với 04 bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy là chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị về phần hình phạt. Trong giới hạn phạm vi xét xử phúc thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm không làm xấu hơn tình trạng của các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 73/QĐ-VKSLA ngày 29/3/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An;

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 07/2021/HS-ST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về phần tội danh đối với các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn Phú Q, Hồ Thanh T1, Nguyễn Thành N.

Tuyên bố: các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Thành N, Hồ Thanh T1, Nguyễn Văn Phú Q phạm tội “Giết người”.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T1 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019. Ngày 15/11/2021 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Phú Q 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/5/2019. Ngày 15/5/2021 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Long An (03 bản);
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Công an tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TTG CA tỉnh Long An;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- BCTN (2);
- Lưu (10) 24b (Án39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười

